

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Nguyên Hoàng**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Thìn**
Ông **Vũ Trung Thành**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh P, sinh năm 1989, tại: Cà Mau, dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Thanh T, sinh năm 1953 và con bà Ngô Thị Lệ Đ, sinh năm 1957; sống chung như vợ chồng với Hồ Thị Ánh L, sinh năm 1992; HKTT: tổ 8, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: ngày 19/9/2008, bị TAND thị xã B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 102/HSST/2008. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành án phí và hình phạt bổ sung.

Ngày 08/9/2014, bị TAND thành phố B xử phạt 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Bị cáo kháng cáo. Ngày 03/12/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 21/01/2016.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2010, bị Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị can chấp hành xong ngày 16/11/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Vũ Ngọc B - sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú tại: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Đỗ Việt H – sinh năm 1999 (vắng mặt không có lý do)

Cư trú tại: đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31/10/2017, Trần Thanh P đón xe taxi biển kiểm soát 93A – 080.22 của hãng Mai Linh do Vũ Ngọc B làm tài xế đi từ thị trấn T lên thành phố Hồ Chí Minh tham gia sinh nhật bạn của P. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, Đỗ Việt H (là bạn của P) điện thoại nhờ P mua dùm nửa hộp năm ma túy đá (tức 2,5g ma túy đá) với giá 2.000.000 đồng thì P đồng ý. Sau đó, P tìm gặp một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) mua 7.500.000 đồng ma túy đá rồi bỏ số ma túy vào một vỏ bao thuốc lá hiệu Sài Gòn lên xe taxi về Bình Phước. Trên đường về, P gọi điện thoại hẹn H để giao ma túy tại khu vực gần Bệnh viện đa khoa huyện Đ. Khi về đến nơi, do không có công cụ để chia ma túy cho H nên Phong hẹn H xuống nhà mình tại khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để lấy ma túy. Sau đó P kêu B chở mình về đến nhà thì bị lực lượng Công an huyện Đ kết hợp với Công an thị trấn T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 529 ngày 07/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói ny lon gửi giám định là ma túy. Có trọng lượng 14,8426 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bị cáo là người nghiện ma túy, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- Một gói thuốc lá hiệu Sài Gòn bên trong có tờ giấy thấm bọc 02 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu đen kèm theo sim điện thoại số 01676930142;

- 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu tím kèm theo sim điện thoại số 01685181470;

- 01 Điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro;

Ngày 01/11/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã lập biên bản trả lại cho anh Vũ Ngọc B đối với 01 Điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro;

Đối với đối tượng tên H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã tách ra, làm rõ và xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với Vũ Ngọc B là tài xế lái xe taxi của hãng xe Mai Linh, trong quá trình chở bị can đi và về nhưng anh B không biết bị can tàng trữ trái phép chất ma túy; hành vi không cấu thành tội phạm nên Viện kiểm sát không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án.

Đối với Đỗ Việt H có hành vi nhờ Phong mua dùm 2,5g ma túy đá, tuy nhiên việc H nhờ mua chỉ qua lời nói, không có hành vi đưa tiền hay vật chất cho Phong; hành vi không cấu thành tội phạm nên Viện kiểm sát không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố Trần Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú rút một phần cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ Điểm c, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung **Cáo trạng** số 14/CTr-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 01/11/2017, Trần Thanh P đã có hành vi mua ma túy của 01 người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) để mang về sử dụng. Sau đó bị cáo mang từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà tại khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước khi vừa xuống xe thì bị Công an huyện Đồng Phú bắt quả tang thu giữ số ma túy có trọng lượng 14,8426 gam (loại Methamphetamine).

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật gây hậu quả rất xấu đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân lây lan dịch bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần cáo trạng truy tố đối với bị cáo và truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng không những ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, để lại hậu quả xấu về mặt xã hội Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 hộp giấy có số 529 ngày 07/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Sài Gòn màu đen + bạc, 01 tờ giấy thấm màu trắng, 02 túi ny lon bên trong đựng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có trọng lượng 14,3036 gam là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu đen kèm theo sim điện thoại số 01676930142 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, **nộp ngân** sách Nhà nước.

- Đối với 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu tím kèm theo sim điện thoại số 01685181470 là tài sản riêng của Đỗ Việt H nên cần trả lại cho Đỗ Việt H .

[9] Án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, **sửa đổi, bổ sung năm 2009**; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 03 (Ba) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 01/11/2017.

[3] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015, **sửa đổi, bổ sung năm 2017** và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Sài Gòn màu đen + bạc, 01 tờ giấy thấm màu trắng, 02 túi ny lon bên trong đựng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có trọng lượng 14,3036 gam

Tịch thu, **nộp ngân sách** Nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu đen kèm theo sim điện thoại số 01676930142.

Trả lại cho Đỗ Việt H 01 Điện thoại di động hiệu HTC màu tím kèm theo sim điện thoại số 01685181470.

[4] Án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nguyên Hoàng

